

CÔNG TY TNHH OPEN FAIRWAYS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH OPEN FAIRWAYS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: OPEN FAIRWAYS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: OPEN FAIRWAYS CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109623789

3. Ngày thành lập: 07/05/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 106 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0935.761.975

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
2.	Chăn nuôi gia cầm	0146
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ ;	5221
4.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Theo Điều 28 Luật thương mại 2005) (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	8299
6.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
7.	Bán buôn đồ uống	4633
8.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn;	5510
9.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào Chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá như thuốc lá điếu, xì gà, các sản phẩm thuốc lào;	4634
10.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng; Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) ; Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
11.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512

12.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513
13.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy thủy; Bán buôn phương tiện vận tải thủy;	4659
15.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống báo cháy, báo động, chống trộm;	4321
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
17.	Quảng cáo	7310
18.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
19.	Đại lý du lịch	7911
20.	Điều hành tua du lịch	7912
21.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn thiết bị điện thoại và truyền thông; Bán buôn sim card điện thoại, thẻ internet, thẻ sim;	4652
24.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự ; Bán lẻ đèn và bộ đèn điện; Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; Bán lẻ thiết bị gia dụng: xoong, bếp gas, và phụ kiện đi kèm; Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt...không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng;	4759
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc...; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự ; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao như: gậy đánh golf, bóng golf...;	4649(Chính)
26.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
27.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất;	7410
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

30.	Phá dỡ	4311
31.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
32.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
33.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
34.	Bán buôn tổng hợp	4690
35.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
36.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao Chi tiết: Sản xuất các chi tiết và thiết bị cho thể thao, cho các cuộc thi đấu trong nhà và ngoài trời, bằng mọi loại chất liệu như: + Bóng cứng, mềm và bóng cao su, + Vợt, gậy đánh gôn, + Găng tay da thể thao và mũ thể thao,	3230
37.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Xây dựng, kinh doanh sân golf và các dịch vụ liên quan đến sân golf;	9311
38.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
39.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
40.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
41.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
42.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
43.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
44.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
45.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
46.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
47.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
48.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
49.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
50.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
51.	Xuất bản phần mềm	5820
52.	Lập trình máy vi tính	6201
53.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm;	6209
54.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng;	4932
55.	Xây dựng nhà để ở	4101
56.	Xây dựng nhà không để ở	4102
57.	Xây dựng công trình điện	4221
58.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

59.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
60.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯƠNG SƠN HÀ _____ Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *09/10/1962* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001062013473*
 Ngày cấp: *17/11/2017* Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*
 Địa chỉ thường trú: *Số 106 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *Số 106 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội